

## LƯU KHÔN

Nói đến trà Trung quốc, nhất là các loại trà nổi tiếng, người ta thường nhắc đến các truyền thuyết có liên quan đến những loại trà ấy. Sau đây là một số truyền thuyết về trà Bạch hào ngân châm, trà Bạch mẫu đơn và trà Hoàng sơn mao phong.

### Bạch hào ngân châm

Bạch hào ngân châm là một loại trà đặc sản của tỉnh Phúc Kiến, được trồng tại các huyện Đỉnh Hòa và Chính Hòa. Gọi là Bạch hào ngân châm, vì đợt trà trong tựa cây kim bạc (ngân châm), lại phủ đầy những sợi lông dài và nhọn màu trắng (bạch hào).

Tương truyền một năm nọ, cả huyện Chính Hòa bị hạn hán, đồng khô cỏ cháy, người chết vì bệnh vô số kể. Tuy nhiên, dân trong vùng không hoàn toàn thất vọng, vì có lời đồn đãi với nhau rằng về hướng Đông, trên ngọn núi Đông Cung quanh năm mây mù vẫn vũ, có một loại cỏ tiên, cỏ này đem nấu nướng uống trị được bá bệnh, nước cỏ vắt ra còn có thể cứu sống muôn loài.



## MỘT SỐ TRUYỀN THUYẾT VỀ TRÀ

Trai tráng trong huyện hăm hờ lên đường tìm linh dược, nhưng tất cả đều một đi không trở lại.

Có ba anh em nhà kia yêu thương nhau rất mực, nhưng vì không thể làm ngọc trước cảnh tai trời ách nước, nên cũng quyết ra đi, lần lượt theo thứ tự người anh cả trước, rồi đến người anh thứ và sau cùng là cô em gái.

Trước khi khởi hành, người anh cả trao lại cho hai em thanh kiếm gia bảo, và dặn khi nào lưỡi kiếm gỉ sắt, ấy là lúc anh không còn tại thế nữa. Sau 36 ngày băng rừng lội suối, anh đến được dưới chân núi Động Cung. Một ông lão đầu tóc bạc phơ hỏi anh có phải đi tìm cỏ

tiên hay không, và dặn anh tuyệt đối không quay đầu ra phía sau khi lên núi, làm trái lại sẽ không bao giờ hái được cỏ tiên. Lúc đến lưng chừng núi, anh chỉ thấy toàn những tảng đá đen nằm lăn lóc khắp đó đây. Có tiếng ai gào thét phía sau lưng, nhưng nhớ lời dặn của ông lão, anh chăm chú nhìn về phía trước mà đi. Bỗng một tiếng hét to vang lên “Mi dám xông đến đó ư?” Anh hoảng hốt, vừa quay đầu lại thì đã biếng thành tảng đá.

Ở nhà, hai người em phát hiện ra dấu sắt gỉ trên thanh kiếm. Tuy đau đớn vì biết anh mình không còn nữa, người em trai vẫn cương quyết ra đi. Anh đưa cho cô em gái xem mũi tên

bị sắt, và dặn khi thấy sắt gì, thì hãy mạnh dạn lên đường. Phải lặn lội mất 49 ngày, anh mới đến được chân núi Động Cung. Lại cũng gặp ông lão đầu bạc, lại cũng nghe lời ông lão căn dặn, lại cũng trông thấy những tảng đá lom chom trên một bãi rộng. Chợt có tiếng người anh gọi “Nhị đệ đó phải không? Mau đến cứu anh!” Người em vừa quay đầu lại, thì đã biến thành tảng đá.

Đến lượt cô em gái đi làm nhiệm vụ. Sau khi sắm sửa cung tên, cô ráo bước hướng về phía núi Động Cung mà đi. Ông lão cô được gặp dưới chân núi không những dặn dò cô, mà còn biếu một ít bánh để cô ăn dọc đường. Lúc đặt chân đến bãi đá đen ngòn, cô nghe chung quanh vang lên những âm thanh kỳ lạ. Cô dùng bánh nhét kín hai tai, và cương quyết không quay đầu lại. Cuối cùng cô lên đến đỉnh núi. Sau khi dùng tên bắn hạ con quái long đang canh giữ giếng nước, cô bước lại gần mấy cây cỏ tiên, và hái một ít mầm ngâm trong nước giếng. Cỏ tiên đơm bông, kết nụ, cô bèn đem hạt giống xuống núi. Cô cũng không quên vắt nước cỏ lên các tảng đá, và cứu sống rất nhiều người, kể cả hai người anh của cô. Về đến huyện, ba anh em đem hạt giống trồng xuống. Cỏ tiên mọc lên, dân chúng hái lá nấu nước uống đều khỏi bệnh.

Cỏ tiên này chính là loại trà mà hằng năm, cả huyện Chính Hòa chế biến thành Bạch hào ngân châm vậy.

### Bạch mẫu đơn

Cũng là một loại bạch trà như Bạch Hào ngân châm, được dùng như một vị thuốc bổ phổi, giải nhiệt rất công hiệu.

Theo truyền thuyết, vào đời Tây Hán (206 tr CN – 7 sau CN), có một viên thái thú tên Mao Nghĩa, vì chán cảnh tham quan ô lạc, nên cáo quan và cùng mẹ quy ẩn chốn sơn lâm.

Hai mẹ con cõng ngựa bạch, vừa đến trước một ngọn núi xanh, thì bỗng nghe đâu đây sực nức mùi hương. Một ông lão đi đường chỉ vào 18 cây mẫu đơn trắng mọc bên bờ ao sen, mà nói đó là mùi hương xuất phát từ 18 cây mẫu đơn. Nhận thấy nơi này không khác gì tiên cảnh, hai mẹ con bèn quyết định trở lại, và dựng miếu làm chỗ tu hành.

Một hôm, mẹ của Mao Nghĩa ngã bệnh. Mao Nghĩa lo chạy chữa thuốc thang, mà bệnh tình của mẹ vẫn không thuyên giảm. Cho đến một bữa nọ, vì quá kiệt sức, nửa tỉnh nửa mê, Mao Nghĩa nằm mơ thấy ông lão đã gặp trước kia ở bên đường. Ông chỉ cho Mao Nghĩa nấu cá chép với trà mới ra nụ để trị bệnh cho mẹ. Một điều lạ là chính mẹ của Mao Nghĩa cũng được báo mộng y như thế. Nghe vậy, Mao Nghĩa cùng quyết tâm tìm cho được cá và trà để nấu thuốc. Bấy giờ vào giữa mùa đông, tuyết phủ tứ bề. Thương mẹ, Mao Nghĩa không ngại bói tuyết ở dưới ao để bắt cá, nhưng còn trà thì tìm đâu ra trà mới kết nụ để hái? Trong lúc

bói rồi, không biết phải xoay xử thế nào, bỗng Mao Nghĩa nghe một tiếng động lớn: 18 cây bạch mẫu đơn bên bờ ao phát chột biểng thành 18 gốc trà, với lá non mỏng mỏng, hương thơm ngào ngạt, tron tựa những cánh hoa mẫu đơn trắng.

Sau khi bình phục, bà cụ dặn dò con chăm sóc mấy gốc trà, rồi ung dung bước ra ngoài sân và bay bỗng về trời. Bà trở thành bà tiên trà, sớm hôm phò hộ trà nông.

Để tưởng nhớ công ơn của Mao Nghĩa đã bỏ quan về trồng trà, mang phúc lợi đến cho bà con trong vùng, người đời sau dựng “bạch mẫu đơn miếu”, đồng thời đặt tên cho loài trà danh tiếng nơi đây là Bạch mẫu đơn trà.

### Hoàng sơn mao phong

Hoàng sơn, thuộc tỉnh An Huy, xưa nay nổi tiếng có những điều kiện thiên nhiên rất thuận lợi cho việc trồng trà. Ngọn núi này còn được gọi là thiên hạ đệ nhất kỳ sơn.

Trà sản xuất nơi đây-trà Hoàng sơn mao phong. nhờ thiên nhiên ưu đãi, nên có một phẩm chất tuyệt vời, nổi tiếng khắp nơi.

Đúng là “danh sơn xuất danh trà”

Truyện kể, vào đời Minh Hy Tông, niên hiệu Thiên Khải (1621), có viên tri huyện tên Hùng Khai Nguyên mới được bổ nhiệm về y huyện (Giang Nam). Một hôm, nhân dịp đầu xuân, ông cùng tên thư đồng đi



chơi núi Hoàng sơn, không ngờ bị lạc đường. May mà hai thầy trò gặp được một vị lão hòa thượng vừa đi ngang qua. Hòa thượng bèn đưa cả hai vào tá túc tại chùa. Lúc hòa thượng pha trà mời khách, Hàng Khai Nguyên nhận thấy lá trà màu vàng nhạt, hình thù giống như lưỡi chim sẻ, thân lá phủ đầy bạch hào. Khi rót nước sôi vào chung, chỉ thấy hơi nóng quay vòng quanh miệng chung, rồi chuyển lần vào giữa chung và bay bổng lên độ cao khoảng một thước ta. Cuối cùng, hơi nóng ấy biến thành một đóa sen trắng. Đóa sen tiếp tục bay lên, tạo thành một cụm mây mù, rồi khi tan biến, tỏa ra một mùi hương thoang thoảng. Hàng khai nguyên tò mò hỏi, thì được biết đây chính là Hoàng sơn mao phong. Lúc sắp sửa ra về, ông được hòa thượng biếu cho một gói Hoàng sơn danh trà và một bầu

nước suối Hoàng sơn. Hòa thượng căn dặn phải dung nước suối này pha trà, thì mới thấy hoa sen xuất hiện.

Lúc ông về đến huyện đường, thì có một người bạn học cũ đến thăm. Người bạn này đang trị nhậm huyện Thái Bình. Sau khi chứng kiến tận mắt hiện tượng kỳ lạ xuất phát từ chung trà, tri huyện Thái Bình hồi kinh, mang theo một ít trà Hoàng sơn của bạn biếu. Trà này được tri huyện dâng lên vua để lập công, nhưng khi đem pha vào chung, thì tuyệt nhiên không thấy đóa sen nào cả. Vua giận lắm, buộc lòng viên tri huyện phải khai hết đuôi đầu. Thế là Hàng Khai Nguyên được vua cho vời đến, và sau khi biết rõ trà không được pha bằng nước suối Hoàng sơn, ông xin vua cho lên núi lấy nước về.

Vua rất bằng lòng khi trông thấy sen trắng nở từ hơi nóng trong chung trà, và để tưởng thưởng Hàng Khai Nguyên, vua đặc cách cho thăng chức tiền phủ Giang Nam. Hàng Khai Nguyên vô cùng xúc động, bèn lạy tạ ơn vua, nhưng lại nghĩ

“Hoàng sơn danh trà còn giữ được phẩm chất thanh cao, hương chi là con người?”

Ông bèn cáo quan, rồi lên tu tại Vân Cốc tự trên núi Hoàng sơn.

Để kết luận, chúng ta có thể đưa ra một vài nhận định như sau:

1. Xét chung, các truyền

thuyết vừa kể, tuy mang nhiều tình hoang đường, nhưng cũng phản ánh được phần nào đời sống vật chất và tinh thần của người xưa.

a. Về phương diện vật chất

Từ vua quan, sĩ phu, tăng lữ cho đến người bình dân, ai cũng đều uống trà. Trà được dung như một công phẩm, trà để đãi khách, trà để trị bệnh, v.v...

b. Về phương diện tinh thần

Mặc dù ảnh hưởng của Phật giáo khá rõ nét, nhất là qua hình ảnh đóa sen trắng nở trong chung trà, nhưng trong xã hội ngày xưa, cả ba tư tưởng Nho, Lão, Thích đều có tác dụng đáng kể.

2. Xét riêng từng truyền thuyết

a. Qua nguồn gốc của Bạch hào ngân châm, ta có thể suy ra và hình dung được những gian lao nguy hiểm, mà trà nông phải trải qua, để tìm cho được giống trà ngon. Người xưa có câu: “Danh sơn xuất hảo trà”, muốn có “hảo trà”, phải đến tận “danh sơn”

b. Với Bạch mẫu đơn, ta có thể hiểu được, một cách nào đó, làm sao loại thực vật này có thể lấy tên của loại thực vật khác.

c. Ngoài màu sắc tôn giáo, truyền thuyết về Hoàng sơn mao phong còn cho ta thấy nước rất quan trọng trong việc pha trà. Trà tuy có ngon, nhưng nếu pha không đúng nước, thì chất lượng cũng kém đi. Chính vì vậy mà người xưa đã chịu bỏ bao công sức để tìm cho được danh thủy.

San Jose, hè 2010